|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………….. | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: 53 |

**Tiết 61: ĐA THỨC MỘT BIẾN**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

* Biết định nghĩa đa thức một biến, hệ số cao nhất, hệ số tự do.

**2. Kỹ năng:**

* Biết kí hiệu đa thức một biến.
* Biết kí hiệu giá trị của đa thức tại một giá trị cụ thể của biến.
* Tìm được bậc, các hệ số, hệ số cao nhất, hệ số tự do của đa thức một biến.
* Sắp xếp được đa thức theo lũy thừa giảm dần và tăng dần của biến.

**3. Thái độ:**

* Yêu thích môn học, tích cực hoạt động, học tập nghiêm túc, tự giác, tham gia xây dựng kiến thức.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất:**

* ***Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ.
* ***Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn màu, phấn trắng, máy chiếu, phiếu học tập, thước thẳng, máy tính, SGK, giáo án.

2. Học sinh:

* Ôn tập khái niệm đa thức, bậc của đa thức, cộng trừ các đơn thức đồng dạng.
* SGK, vở, đồ dùng học tập, xem trước bài mới.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: (**1 phút**)

* Kiểm tra sĩ số.
* Kiểm tra vệ sinh lớp

2. Nội dung:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | | **Nội dung** | |
| **A. Hoạt động khởi động: ( 7 phút)**  **Mục tiêu:** Kiểm tra bài cũ, đặt vấn đề-dẫn dắt vào bài mới.  **Phương pháp:** Vấn đáp  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân. | | | | |
| - Nhiệm vụ 1: Kiểm tra bài cũ.  + GV chiếu nội dung kiểm tra bài cũ:  Tính tổng hai đa thức  và . Tìm bậc của đa thức thu được và tính giá trị của đa thức tổng tại .  + Gọi 1 HS lên bảng kiểm tra bài cũ, yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.  + Gọi 1 HS nhận xét.  + Nhận xét, chính xác hóa, cho điểm.  Nhiệm vụ 2: Dẫn dắt vào bài mới. | - HS làm theo các yêu cầu của GV.  + HS được gọi tên lên bảng kiểm tra bài cũ, HS còn lại làm bài vào vở.  + Nhận xét.  + Lắng nghe, sửa sai.  - Lắng nghe | |  | |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Đa thức một biến (12 phút)**  **Mục tiêu:** Biết kí hiệu đa thức một biến,kí hiệu giá trị của đa thức tại một giá trị cụ thể của biến.  **Phương pháp:** Đặt vấn đề-giải quyết vấn đề, vấn đáp.  **Hình thức tổ chức:** hoạt động theo nhóm, hoạt động cả lớp. | | | | |
| Hoạt động tiếp cận:  - Hỏi: Đa thức M và N ở bài tập kiểm tra bài cũ có mấy biến số, tìm bậc của mỗi đa thức.  - Hãy cho ví dụ về các đa thức chỉ có một biến số.  Tổ 1 viết các đa thức biến x, tổ 2 viết các đa thức biến y, tổ 3 viết các đa thức biến z, tổ 4 viết các đa thức biến t. Mỗi thành viên viết 1 đa thức vào bảng nhóm.  + Các nhóm nhận xét chéo.  + Nhận xét, chỉnh sửa.  Hoạt động hình thành.  - Các đa thức của các tổ viết ở trên được gọi là đa thức một biến. Vậy thế nào là đa thức một biến?  - GV nhấn mạnh lại định nghĩa đa thức một biến.  - Cho ví dụ:    là đa thức của biến y.  + Yêu cầu HS giải thích vì sao số  ở đa thức A được xem là 1 đơn thức của biến y.  + Tương tự, số  ở đa thức B cũng được coi là một đơn thức của biến y bằng cách biến đổi .  + Nhấn mạnh:Mỗi số được coi là một đa thức một biến.  - Giới thiệu:  + Để chỉ rõ A là đa thức của biến y, ta viết:Lúc này ta viết:  Hỏi: Để chỉ rõ B là đa thức của biến x thì ta viết thế nào?  + Khi đó, giá trị của đa thức  tại  được kí hiệu là .  Hỏi: Để tính giá trị của một biểu thức tại một điểm cho trước, ta thực hiện thế nào?  + Gọi 1 HS lên bảng tính .  Hỏi: Tương tự như trên,  là kí hiệu gì? Gọi 1 HS lên bảng tính .  Hoạt động củng cố:  Nhiệm vụ 1: thực hiện ?1  GV chiếu nội dụng ?1  Yêu cầu HS hoạt động theo cặp.  - Gọi 1 cặp HS lên bảng trình bày, mỗi bạn một ý.  - Gọi 1 HS nhận xét.  - Nhận xét, chính xác hóa câu trả lời.  Nhiệm vụ 2: ?2  - Thế nào là bậc của đa thức?  - GV chiếu nội dung ?2  Yêu cầu HS hoạt động theo cặp.  GV nhắc lại: Trước khi tìm bậc của đa thức, ta phải làm gọn đa thức đó.  - Thế nào là bậc của đa thức một biến?  Nhiệm vụ 3: bài tập 43/43sgk  GV chiếu nội dung bài tập. | | - Đa thức M và N là đa thức có 2 biến số x và y.  - Bậc của đa thức M là 3, bậc của đa thức N là 3.  - Từng thành viên lần lượt viết các đa thức vào bảng nhóm. Đại diện mỗi nhóm lên bảng dán kết quả.  + Nhận xét.  + Lắng nghe, sửa sai.  - Đa thức một biến là tổng của những đơn thức của cùng một biến.  - Lắng nghe, ghi nhớ.  - Quan sát.  + Ta có thể coi  nên  là 1 đơn thức của biến y.  + Lắng nghe, ghi nhớ.  + Lắng nghe, ghi chép.  + Lắng nghe, ghi nhớ.    + Ta rút gọn biểu thức, sau đó thay giá trị cho trước đó vào biểu thức rồi thực hiện phép tính.  +  +  là giá trị của đa thức  tại .  - HS lên bảng trình bày.  - Nhận xét.  - Lắng nghe, sửa sai.  Bậc của đa thức là bậc của hạng tử có bậc cao nhất trong dạng thu gọn của đa thức đó.  - Lắng nghe, làm bài.  - HS trả lời.  HS làm việc theo cặp.  a) 5; b) 1; c) 3; d) 0 | **1. Đa thức một biến:**  \* Định nghĩa: Đa thức một biến là tổng của những đơn thức của cùng biến y.  \* Ví dụ: ;  \* Chú ý:  - Một số được coi là một đa thức một biến.  - Ta viết lại:    - Ta kí hiệu:  : Giá trị của đa thức A tại  : Giá trị của đa thức B tại  ?1 Tính  với ,  là các đa thức nêu trên.      ?2 Tìm bậc của các đa thức ,  nêu trên.  Bậc của đa thức  là 2.    Bậc của đa thức  là 5  \* Bậc của đa thức một biến (khác đa thức không, đã thu gọn) là số mũ lớn nhất của biến trong đa thức đó. | |
| **Hoạt động 2: Sắp xếp một đa thức (10 phút)**  **Mục tiêu:** Sắp xếp được đa thức một biến theo lũy thừa tăng dần và giảm dần của biến.  **Phương pháp:** Vấn đáp.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm, lớp. | | | | |
| GV yêu cầu HS tự đọc SGK rồi trả lời các câu hỏi sau:  - Để sắp xếp các hạng tử của một đa thức, trước tiên ta phải làm gì?  - Có mấy cách sắp xếp các hạng tử của một đa thức. Đó là những cách nào?  GV chiếu nội dung ?3  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân sau đó trao đổi kết quả theo cặp, thực hiện ?3  - GV hỏi thêm: Cũng đa thức  đó, hãy sắp xếp theo lũy thừa giảm của biến.  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân sau đó trao đổi kết quả theo cặp, thực hiện ?4  Gọi 2 HS lên bảng làm bài. Mỗi HS làm một ý.  GV hỏi thêm: Bậc của 2 đa thức trên là mấy?  GV: Nếu ta gọi hệ số của lũy thừa bậc 2 là a, hệ số của lũy thừa bậc 1 là b và hệ số của lũy thừa bậc 0 là c thì mọi đa thức bậc 2 của biến x, sau khi sắp xếp các hạng tử của chúng theo lũy thừa giảm dần của biến, đều có dạng:  trong đó a, b, c là các số cho trước và .  - Gọi 2 HS xác định hệ số a, b, c của hai đa thức .  - GV: Các chữ cái a, b, c ở trên không phải là biến số, nó là chữ cái đại diện cho các số xác định cho trước, người ta gọi là hằng số ( gọi tắt là hằng). | | - Để sắp xếp các hạng tử của một đa thức, trước hết phải thu gọn đa thức đó.  - Có 2 cách sắp xếp, đó là sắp xếp theo chiều tăng dần hoặc giảm dần của biến.  - Thực hiện theo yêu cầu của GV.      Bậc của  là 2.  - Lắng nghe, ghi nhớ  Đa thức  có  Đa thức  có  - lắng nghe, ghi nhớ. | | **2. Sắp xếp một đa thức:**  ?3 Sắp xếp các hạng tử của một đa thức (trong mục 1) theo lũy thừa tăng của biến.    ?4 Sắp xếp các hạng tử của mỗi đa thức sau theo lũy thừa giảm của biến:    Nhận xét: Đa thức bậc 2 của biến x:  trong đó a, b, c là các số cho trước và . |
| **Hoạt động 3: 3. Hệ số (5 phút)**  **Mục tiêu:** Biết được hệ số cao nhất, hệ số tự do.  **Phương pháp:** Thuyết trình, vấn đáp.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm, lớp. | | | | |
| GV: Xét đa thức đã thu gọn:  Ta nói 6 là hệ số của lũy thừa bậc 5; 7 là hệ số của lũy thừa bậc 3; -3 là hệ số của lũy thừa bậc 1;  là hệ số của lũy thừa bậc 0.  GV nhấn mạnh:  là hạng tử có bậc cao nhất nên 6 được gọi là hệ số cao nhất,  là hệ số của lũy thừa bậc 0 được gọi là hệ số tự do.  GV nêu chú ý trong SGK  Hệ số của các lũy thừa bậc 4, bậc 2 bằng 0. | | - Ghi bài  - Lắng nghe, ghi bài. | | **3. Hệ số:**  Xét đa thức:  6 được gọi là hệ số cao nhất,  được gọi là hệ số tự do.  \* Chú ý: Đa thức  được viết đầy đủ như sau: |
| **C. Hoạt động luyện tập- vận dụng: (8 phút)**  **Mục tiêu:** Củng cố lại các nội dung vừa học.  **Phương pháp:** Luyện tập  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm. | | | | |
| Nhiệm vụ 1: (5 phút)  Bài tập 39/43sgk.  - GV chiếu đề bài, bổ sung thêm câu c) Tìm bậc của đa thức, hệ số cao nhất, hệ số tự do.  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân, sau đó trao đổi kết quả theo cặp.  - Gọi 2 HS lên bảng lần lượt làm câu a và b.  Nhiệm vụ 2: Trò chơi thi về đích nhanh nhất. (3 phút)  Nội dung: Thi viết nhanh các đa thức một biến có bậc bằng số thành viên của tổ mình.  Luật chơi: Chia lớp thành 4 nhóm, mỗi nhóm là một tổ, mỗi tổ chỉ có 1 viên phấn, Trong thời gian 3 phút, các thành viên chuyền tay nhau viết các đa thức, tổ nào viết được nhiều nhất thì chiến thắng. | | - Hs làm bài vào vở, trao đổi kết quả theo cặp.  - Các thành viên thực hiện theo yêu cầu của GV. | | Bài 39/43sgk  Cho đa thức:  a) b) Các hệ số khác 0 của đa thức là: 6; -4; 9; -2; 2  c) Bậc của P(x) là 5, hệ số cao nhất là 6, hệ số tự do là 2. |
| **D. Hoạt động tìm tòi- mở rộng: (3 phút)**  **Mục tiêu:** Khuyến khích HS phát triển tư duy.  **Phương pháp:** Vấn đáp  Hình thức tổ chức: nhóm. | | | | |
| - Yêu cầu HS hoạt động nhóm: Mỗi nhóm viết 5 đa thức một biến bậc 7, có 5 hạng tử mà hệ số cao nhất là 5, hệ số tự do là -3.  - Giao bài tập về nhà: 40, 41, 42/43sgk. | |  | |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………….. | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: 53 |

**Tiết 62: CỘNG, TRỪ ĐA THỨC MỘT BIẾN**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

* Hiểu và trình bày được các bước thực hiện cộng, trừ các đa thức một biến theo hai cách:
* Cộng, trừ đa thức theo hàng ngang.
* Cộng, trừ đa thức đã sắp xếp theo cột dọc.

**2. Kỹ năng:**

* Cộng trừ được hai đa thức một biến theo hai cách.
* Rèn luyện các kĩ năng cộng, trừ đa thức, bỏ ngoặc, thu gọn đa thức, sắp xếp các hạng tử của đa thức theo cùng một thứ tự, biến trừ thành cộng.

**3. Thái độ:**

* Yêu thích môn học, tích cực hoạt động, học tập nghiêm túc, tự giác, tham gia xây dựng kiến thức.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất:**

* ***Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán
* ***Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:** Phấn màu, phấn trắng, bảng phụ, phiếu học tập, thước thẳng, máy tính, SGK, giáo án.

Nội dungbảng phụ 1:

Cho hai đa thức  và 

Hãy tính  và sắp xếp các đa thức thu được theo lũy thừa giảm dần của biến.

Nội dung bảng phụ 2:

Cho hai đa thức:  và 

1. Tính .
2. Tính .

Nội dung bảng phụ 3:

?1 Cho hai đa thức:



Hãy tính ; 

**2. Học sinh:**

* Ôn tập cộng trừ đa thức và đa thức một biến.
* SGK, vở, đồ dùng học tập, xem trước bài mới.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp:** (**1 phút**)

* Kiểm tra sĩ số.
* Kiểm tra vệ sinh lớp.

**2. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động: (5 phút)**  **Mục tiêu:** Kiểm tra bài cũ, dẫn dắt vào bài mới.  **Phương pháp:** Vấn đáp, đặt vấn đề.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân. | | | | |
| Treo bảng phụ 1:  - Gọi 1 HS nhắc lại các bước để cộng, trừ hai đa thức.  Nhấn mạnh: Ở bước nhóm hạng tử, ta đồng thời sắp xếp các nhóm theo thứ tự tăng hoặc giảm của biến.  - Gọi 2 HS lên bảng làm bài. Mỗi HS làm một ý. Yêu cầu các HS còn lại làm bài vào vở.  - GV hỏi thêm: Bậc của đa thức  và  là bao nhiêu? Nêu hệ số cao nhất và hệ số tự do của chúng.  - Gọi 1 HS nhận xét.  - Nhận xét, chính xác hóa câu trả lời, cho điểm.  Dẫn dắt vào bài mới: Qua bài toán trên, ta đã áp dụng cộng trừ 2 đa thức vào việc cộng trừ 2 đa thức một biến, liệu rằng ngoài cách đó ra, ta còn cách nào khác dành riêng cho việc cộng trừ các đa thức một biến hay không? Tiết học hôm nay ta sẽ tìm hiểu vấn đề này. | | - Các bước cộng trừ hai đa thức:  + Bước 1: Bỏ ngoặc.  + Bước 2: Nhóm các hạng tử là các đơn thức đồng dạng.  + Thực hiện cộng, trừ các đơn thức đồng dạng trong từng nhóm.  - HS lên bảng làm bài.  - Làm theo yêu cầu của GV  - Trả lời.  - Nhận xét.  - Lắng nghe, sửa sai.  - Lắng nghe. | |  |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **Hoạt động 1: Cộng hai đa thức một biến. (15 phút)**  **Mục tiêu:** HS cộng được hai đa thức một biến bằng hai cách.  **Phương pháp:** Vấn đáp  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm. | | | | |
| Nhiệm vụ 1:  Thực hiện ví dụ (10 phút)  Treo bảng phụ 2.  - Yêu cầu cá nhân mỗi HS đọc sgk, chia sẽ kiến thức theo cặp.  - Yêu cầu mỗi cá nhân HS thực hiện theo cách 1 vào vở. Gọi 1 HS lên bảng làm bài.  GV: Ngoài cách thực hiện theo hàng ngang như trên, ta có thể thực hiện cộng theo cột dọc.  - Hướng dẫn HS cộng theo cột dọc:  + Thực hiện theo cách này, đầu tiên ta phải xét xem các đa thức đã được sắp xếp theo cùng 1 thứ tự chưa. Có nghĩa là cả 2 đa thức phải cùng được sắp xếp theo lũy thừa tăng dần, hoặc giảm dần. Nếu chưa thì trước tiên ta phải sắp xếp. Ở bài toán này thì cả 2 đã thức đã được sắp xếp.  + Đặt các đơn thức đồng dạng ở cùng một cột như cộng các số, chú ý, hạng tử nào không có thì để trống.  + Lần lượt cộng các đơn thức đồng dạng theo cột dọc rồi điền kết quả ở cột dưới.  GV gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi và GV điền kết quả vào cột tổng.    =?          Nhiệm vụ 2: (5 phút)  Thực hiện bài 44/45sgk  Chia lớp thành 2 nhóm:  Nhóm 1: Tổ 1 và tổ 2, thực hiện cách 1.  Nhóm 2: Tổ 3 và tổ 4, thực hiện cách 2.  - Gọi mỗi nhóm 1 HS lên bảng làm bài.  - Yêu cầu HS nhận xét chéo nhóm.  - Nhận xét, chính xác hóa bài giải.  - GV nhắc nhở: Tùy vào mỗi trường hợp mà ta dùng cách 1 hoặc cách 2. Nếu đa thức trong đề bài đã sắp xếp hoặc đã làm gọn, thì ta thực hiện cách 2. Nếu đa thức trong đề chưa được làm gọn thì ta thực hiện cách 1. | - Thực hiện yêu cầu của GV.  - HS lên bảng làm bài vào vở. Trao đổi kết quả theo cặp.  - HS nghe giảng và ghi bài.              Mỗi cá nhân trong 1 nhóm làm bài vào vở, trao đổi kết quả theo cặp.  - HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét.  - Lắng nghe, sửa sai.  - Lắng nghe, ghi nhớ. | | 1.Cộng hai đa thức một biến:  Ví dụ: Cho hai đa thức: và  a) Tính .  Cách 1:    Cách 2:      Bài 44/45sgk.  Cho hai đa thức:    và  Tính .  Cách 1:    Cách 2: | |
| **Hoạt động 2: Trừ hai đa thức một biến (15 phút)**  **Mục tiêu**: HS trừ được hai đa thức một biến bằng hai cách.  **Phương pháp**: Vấn đáp.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm. | | | | |
| - Nhiệm vụ 1: Yêu cầu mỗi cá nhân HS thực hiện phép tính  theo cách 1 vào vở với  là 2 đa thức như trên.  + Gọi 1 HS lên bảng thực hiện theo.  + Gọi HS nhận xét.  + Nhận xét, chính xác hóa bài giải.  - GV hướng dẫn HS thực hiện trừ 2 đa thức theo cột dọc.  + Đặt các đơn thức đồng dạng ở cùng một cột như cộng các số, chú ý, hạng tử nào không có thì để trống.  + Lần lượt cộng các đơn thức đồng dạng theo cột dọc rồi điền kết quả ở cột dưới.  GV gọi HS lần lượt trả lời các câu hỏi và GV điền kết quả vào cột hiệu.    =?          Nhiệm vụ 2: Bài 44/45sgk  Chia lớp thành 2 nhóm:  Nhóm 1: Tổ 1 và tổ 2, thực hiện cách 1.  Nhóm 2: Tổ 3 và tổ 4, thực hiện cách 2.  - Gọi mỗi nhóm 1 HS lên bảng làm bài.  - Yêu cầu HS nhận xét chéo nhóm.  - Nhận xét, chính xác hóa bài giải.  Khi dùng cách 2 để trừ hai đa thức, ta có thể thực hiện như sau để bài giải trở nên đơn giản hơn.  Ta thấy  Như vậy, trước tiên ta đổi dấu các hạng tử của đa thức , khi đó ta có được đa thức . Cuối cùng, ta thực hiện phép cộng hai đa thức  và  Hỏi:  - Để cộng, trừ hai đa thức một biến ta có những cách nào? Thực hiện qua những bước nào? | - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  - 1 HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét.  - Theo dõi bài, sửa sai.  - Theo dõi bài, ghi chép.              HS mỗi cá nhân làm bài vào vở, trao đổi kết quả theo cặp.  - HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét.  - Theo dõi, sửa sai.  - Theo dõi, ghi chép.    - Cách 1: Thực hiện cộng theo hàng ngang.  + B1: Bỏ ngoặc  + B2: Nhóm các đơn thức đồng dạng.  + B3: Cộng trừ từng nhóm.  - Cách 2: Thực hiện cộng theo cột dọc.  + B1: Đặt các đơn thức đồng dạng ở cùng một cột.  + B2: Cộng, trừ các đơn thức theo cột. | | 2. Trừ hai đa thức một biến.  Cách 1:    Cách 2:    Bài 44/45sgk.  Cho hai đa thức:    và  Tính .  Cách 1:    Cách 2: | |
| **C. Hoạt động luyện tập- vận dụng: (7 phút)**  **Mục tiêu:** Rèn luyện kĩ năng cộng trừ hai đa thức một biến.  **Phương pháp:** Luyện tập.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm. | | | | |
| Nhiệm vụ 1: thực hiện ?1  GV treo bảng phụ 3:  Chia lớp thành 4 nhóm.  Nhóm 1 thực hiện  theo cách 1;  Nhóm 2 thực hiện  theo cách 2;  Nhóm 3 thực hiện  theo cách 1;  Nhóm 4 thực hiện  theo cách 2;  Yêu cầu mỗi cá nhân của mỗi nhóm làm bài vào vở.  - Gọi đại diện mỗi nhóm lên bảng trình bày.  - Yêu cầu nhận xét chéo nhóm.  - Nhận xét, chính xác hóa bài giải. | - Mỗi cá nhân HS làm bài vào vở, trao đổi kết quả theo cặp.  - HS làm bài vảo vở.  - HS lên bảng làm bài  .- Nhận xét.  - Theo dõi, sửa sai. | | ?1 Cho hai đa thức:    Hãy tính ; | |
| **D. Hoạt động tìm tòi- mở rộng: (3 phút)**  **Mục tiêu:** Khuyến khích phát triển tư duy HS.  **Phương pháp:** Vấn đáp.  **Hình thức tổ chức:** Cá nhân, nhóm. | | | | |
| GV cho bài tập, khuyến khích cả lớp thực hiện.  BTVN: 45, 46, 47/45sgk  49, 50, 52, 52, 53/46sgk | HS suy nghĩ, trao đổi theo từng nhóm nhỏ. | | Cho hai đa thức:    Tính P+Q và P-Q bằng 2 cách. | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………….. | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: 53 |

**Tiết 63: LUYỆN TẬP**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

* Củng cố kiến thức về đa thức một biến, cộng, trừ đa thức một biến.

**2. Kỹ năng:**

* Rèn luyện kĩ năng sắp xếp đa thức theo lũy thừa tăng hoặc giảm của biến, tính tổng, hiệu các đa thức.

**3. Thái độ:**

* Yêu thích môn học, tích cực hoạt động, học tập nghiêm túc, tự giác, tham gia xây dựng kiến thức.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất:**

* ***Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ, năng lực tính toán.
* ***Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

**1. Giáo viên:** Phấn màu, phấn trắng, bảng phụ, phiếu học tập, thước thẳng, máy tính, SGK, giáo án.

**Đề kiểm tra 15 phút**

Cho hai đa thức:



a) Thu gọn các đa thức trên .

b) Sắp xếp các hạng tử của mỗi đa thức theo lũy thừa giảm của biến .

c) Tính .

**Đáp án**

a) Thu gọn các đa thức : **(2 đ)**



( HS chỉ cần thu gọn đúng là đủ 2 điểm)

b) Sắp xếp : **(3 đ)**



c) Tính : (**5 đ)**  (Mỗi phép tính đúng : 2,5 đ)



**2.** **Học sinh:**

* SGK, vở, đồ dùng học tập, hoàn thành bài tập về nhà.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**1. Ổn định lớp:** (**1 phút**)

* Kiểm tra sĩ số.
* Kiểm tra vệ sinh lớp.

**2. Nội dung:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động luyện tập**: (30phut)  **Mục tiêu**: Rèn luyện cộng trừ đa thức một biến theo 2 cách.  **Phương pháp**: Luyện tập  **Hình thức tổ chức**: Cá nhân. | | |
| Nhiệm vụ 1: Sửa bài tập 50/46sgk (15 phút)  - GV ghi đề bài lên bảng.  - Gọi 4 HS lên bảng làm bài, 2 HS làm cách 1, 2 HS làm cách 2.  - Gọi HS nhận xét.  - Nhận xét, chính xác hóa bài giải.  - GV hỏi thêm: Với bài toán này, thực hiện theo cách nào nhanh hơn.  Nhiệm vụ 2: Sửa bài tập 53/46sgk (15phut)  - GV ghi đề bài lên bảng.  - Gọi 4 HS lên bảng làm bài, 2 HS làm cách 1, 2 HS làm cách 2.  - Gọi HS nhận xét bài giải.  - Nhận xét, chính xác hóa bài giải.  - Hỏi:  + Có nhận xét gì về các hệ số của hai đa thức tìm được.  + Vậy để tính  ta có cách nào nhanh hơn. | - HS lên bảng làm bài. HS dưới lớp theo dõi bài của bạn.  - Nhận xét.  - Theo dõi, sửa sai.  - Cách 1 nhanh hơn, vì cách 2 trước khi đặt cột dọc phải sắp xếp đa thức.  - HS lên bảng làm bài. HS dưới lớp theo dõi bài của bạn.  - Nhận xét.  - Theo dõi, sửa sai.  - Hai hệ số của hai đơn thức đồng dạng đối nhau.  - Ta đổi dấu các hệ số của | Bài tập 50/46sgk  Cho các đa thức:    Tính      Bài tập 53/46sgk  Cho các đa thức:    Tính |
| **B. Kiểm tra 15 phút**  **Mục tiêu:** Kiểm tra việc tiếp thu bài và rèn luyện của HS.  **Phương pháp:** Kiểm tra, đánh giá.  **Hình thức tổ chức**: Cá nhân. | | |
| GV phát đề kiểm tra.  Giao nhiệm vụ về nhà : Ôn lại bài và làm bài 52/46 sgk  Xem trước bài 9. Nghiệm của đa thức một biến. | Mỗi cá nhân HS làm bài nghiêm túc. |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngày soạn: …………….. | Ngày dạy: ……………… | Lớp: ……….. Tiết: 64 |

**Tiết 64: NGHIỆM CỦA ĐA THỨC MỘT BIẾN**

**I. MỤC TIÊU**

Qua bài này giúp học sinh:

**1. Kiến thức:**

* Hiểu được khái niệm nghiệm của đa thức
* Biết cách kiểm tra xem một số a có phải là nghiệm của đa thức hay không.

**2. Kỹ năng:**

* Biết cách kiểm tra xem một số a có phải là nghiệm của đa thức hay không.
* Biết tìm nghiệm của đa thức một biến bậc nhất.

**3. Thái độ:**

+ Rèn luyện tính cẩn thận, chính xác, linh hoạt

* Yêu thích môn học, tích cực hoạt động, học tập nghiêm túc, tự giác, tham gia xây dựng kiến thức.

**4. Định hướng năng lực, phẩm chất:**

* ***Năng lực:*** Năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực hợp tác, năng lực ngôn ngữ.
* ***Phẩm chất:*** Tự tin, tự chủ.

**II. CHUẨN BỊ**

1. Giáo viên: Phấn, bảng phụ, phiếu học tập, thước thẳng, SGK, SBT, giáo án.

2. Học sinh: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. Ổn định lớp: (**1 phút**)

* Kiểm tra sĩ số.
* Kiểm tra vệ sinh lớp

2. Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Nội dung** |
| **A. Hoạt động khởi động ( 5 phút)**  ***Mục tiêu:*** Kiểm tra bài cũ.  ***Phương pháp:*** vấn đáp kiểm tra, đặt vấn đề.  ***Hình thức tổ chức:*** HĐcá nhân.  ***Sản phẩm:***  Hoàn thành bài tập 52/ trang 46. | | |
| **Nhiệm vụ 1:**  - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân, gọi một học sinh lên bảng làm bài, các em còn lại làm vào vở và kiếm tra bài làm của bạn.  Bài 52/ trang 46:  Tính giá trị của đa thức  tại  - Dẫn dắt vào bài mới:  Tại  ta được . Khi đó ta nói là môt nghiệm của đa thức P(x).  Vậy nghiệm của đa thức là gì? Chúng ta tìm hiểu nó qua tiết học hôm nay. Bài 9. Nghiệm của đa thức. | **Nhiệm vụ 1:**  HS hoạt động cá nhân, làm yêu cầu của GV.  - HS được gọi tên làm theo yêu cầu của GV, các HS còn lại tiếp tục hoàn thiện bài giải và theo dõi bài giải của HS trình bày trên bảng.  - HS được gọi tên nhận xét bài giải của bạn.  Kết quả:  Ta có: |  |
| **B. Hoạt động hình thành kiến thức.**  **Hoạt động 1: (12 phút)**  ***Mục tiêu***: Hiểu định nghĩa nghiệm của đa thức một biến.  ***Phương pháp:*** đặt vấn đề- giải quyết vấn đề, tự kiểm tra, đánh giá.  ***Hình thức tổ chức:*** hđ cá nhân, hđ nhóm.  ***Sản phẩm:*** Nghiệm của đa thức một biến. | | |
| \_ Qua phần kiểm tra bài cũ, một học sinh trả lời câu hỏi: “ Khi nào só a là nghiệm của đa thức P(x)  \_ GV đưa ra khái niệm nghiệm của đa thức lên bảng, cho một vài học sinh đứng lên nhắc lại khái niệm, cả lớp đọc thầm theo bạn, thuộc khái niệm ngay tại lớp.  \_ Ví dụ 1:  a/ Chứng tỏ rằng  là nghiệm của đa thức  b/ Kiểm tra xem  và có phải là nghiệm của đa thức  HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi sau:  \_ Muốn khẳng định được là nghiệm của đa thức ta phải làm như thế nào?  \_Khi thay thì gía trị nhận được là mấy thì có thể kết luận  là nghiệm? | \_ Lắng nghe, suy nghĩ tìm câu trả lời cho câu hỏi của GV.  \_ Nếu tại  đa thức P(x) có giá trị bằng 0, ta nói là một nghiệm của đa thức P(x).  - Hoạt động cá nhân làm bài tập ví dụ 1 sau đó trao đổi kết quả theo cặp. Giải thích được kết quả của mình.  - HS được gọi tên đọc kết quả. HS còn lại theo dõi kết quả của bạn.  - Theo dõi bài, làm theo yêu cầu của GV. Chỉnh sửa kết quả nếu sai.  Ví dụ 1:  a/ Ta có:    Vậy là nghiệm của đa thức P(x)  b/      Vậy  và là nghiệm của đa thức | 1.**Nghiệm của đa thức một biến:**  Nếu tại  đa thức P(x) có giá trị bằng 0 thì ta nói a (hoặc ) là một nghiệm của đa thức đó.    \_ Ví dụ 1:  a/ Chứng tỏ rằng  là nghiệm của đa thức  b/ Kiểm tra xem  và có phải là nghiệm của đa thức |
| **Hoạt động 2: ( 12 phút)**  ***Mục tiêu:*** Biết cách kiểm tra xem một số a có phải là nghiệm của đa thức hay không và tìm nghiệm của đa thức một biến  ***Phương pháp:*** Đặt vấn đề- giải quyết vấn đề, tự kiểm tra, đánh giá, ôn tập bước đầu.  ***Hình thức tổ chức:*** HĐ cá nhân, HĐ theo nhóm, HS cả lớp. | | |
| \_Yêu cầu HS hoạt động cá nhân rồi trao đổi kết quả theo cặp, thực hiện ví dụ sau:  Ví dụ 2:  a/ Cho đa thức  tại sao  là nghiệm của P(x)?  b/ Cho đa thức  kiểm tra xem 2 và  có là nghiệm của Q(x) không?  c/ Tìm nghiệm của đa thức  \_ Gọi 3 HS lên bảng, các HS còn lại làm vào vở.  \_ GV đi quanh lớp, hỗ trợ HS khi cần thiết, kiểm tra sự tiếp thu của HS.  \_ Cho HS đọc phần chú ý SGK trang 47 | - HS hoạt động cá nhân thực hiện yêu cầu của giáo viên.  - Trao đổi kết quả theo cặp, giải thích được câu trả lời của mình.  - 3 HS được gọi tên làm bài trên bảng các HS còn lại theo dõi bài của bạn.  - Gọi 2 HS nhận xét bài làm của bạn, các học sinh còn lại rút kinh nghiệm và hoàn thiện bài làm của mình.  - Lắng nghe, ghi nhớ.  Ví dụ 2:  a/ Đa thức  có  là nghiệm vì  b/ Đa thức  có 2 và  là nghiệm của đa thức vì:      c/ Ta có    Vậy 3 và  là nghiệm của đa thức. | 2. **Ví dụ:**  Ví dụ 2:  a/ Cho đa thức  tại sao  là nghiệm của P(x)?  b/ Cho đa thức  kiểm tra xem 2 và  có là nghiệm của Q(x) không?  c/ Tìm nghiệm của đa thức  ***\*Chú ý:***  \_ Một đa thức ( khác đa thức không) có thể có một nghiệm, hai nghiệm,… hoặc không có nghiệm.  \_ Người ta đã chứng minh được rằng số nghiệm của một đa thức ( khác đa thức không ) không vượt quá bậc của nó. Chẳng hạn: đa thức bậc nhất chỉ có có một nghiệm, đa thức bậc 2 có không quá hai nghiệm,…. |
| **C. Hoạt động luyện tập (10 phút)**  ***Mục tiêu:*** Rèn luyện, khắc sâu các bài toán tìm nghiệm của đa thức một biến  ***Phương pháp:*** Vấn đáp, luyện tập.  ***Hình thức tổ chức:*** HĐ cá nhân, HĐ theo nhóm, HĐ cả lớp.  ***Sản phẩm:*** Hoàn thành bài tập 55 trang 48 SGK. | | |
| - Yêu cầu HS hoạt động cá nhân, làm bài tập 55 trang 48 SGK . Lấy điểm cộng cho 5 HS hoàn thành đúng và nhanh nhất.  - Nhận xét bài làm của 5 HS nhanh nhất. Cho điểm cộng HS làm đúng.  - Hoạt động cùng với cả lớp sửa bài tập. GV cùng với HS phân tích tính đúng sai của câu a và câu b | - Thực hiện theo yêu cầu của GV.  a/ Cho    Vậy  là nghiệm của đa thức.  b/  không có nghiệm vì | Bài 55/ trang 48  a/ Tìm nghiệm của đa thức  b/ Chứng tỏ rằng đa thức sau không có nghiệm : |
| **D. Hoạt động tìm tòi, mở rộng (5 phút)**  ***Mục tiêu:*** Khuyến khích HS phát triển tư duy.  ***Phương pháp***: Vấn đáp.  ***Hình thức tổ chức:*** HĐ cá nhân, HĐ cặp đôi (khá giỏi).  ***Sản phẩm:*** Đề bài theo viết biểu thức biểu thị. | | |
| Giao nhiệm vụ cho HS khá giỏi, khuyến khích cả lớp thực hiện:  - Cho một bài toán tìm nghiệm của đa thức một biến và đa thức đó vô nghiệm  - Giao bài tập về nhà cho cả lớp. | - HS hoạt động cá nhân, chia sẻ cặp đôi ( trên lớp- về nhà).  - Ghi chép nhiệm vụ về nhà. | Bài tập về nhà: |